

SỞ Y TẾ HUNG YÊN
TTYT HUYỆN VĂN LÂM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 153/TTYT-DVTTYT

Văn Lâm, ngày 29 tháng 11 năm 2023

V/v đề nghị thẩm định giá gói thầu mua sắm
vật tư y tế, sinh phẩm y tế năm 2023-2024 của
Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm

Kính gửi: Các Công ty thẩm định giá tại Việt Nam

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính Quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; Thông tư số 68/2022/TT-BTC ngày 11/11/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/03/2016; Thông tư 14/2022/TT-BYT ngày 06/12/2022 của Bộ Y tế Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành, liên tịch ban hành; Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị; Thông tư 14/2023/TT-BYT ngày 30/6/2023 của Bộ Y tế Quy định trình tự, thủ tục xây dựng giá gói thầu mua sắm hàng hóa và cung cấp dịch vụ thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Nghị quyết số 145/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 03/2015/QĐ-UBND ngày 28/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc phân cấp, phân công nhiệm vụ thực hiện Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 17/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Công văn số 2118/SYT-KHTC ngày 04/10/2023 của Sở Y tế Hưng Yên
V/v mua sắm vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế không thuộc danh mục

đấu thầu tập trung và các mặt hàng thuộc danh mục đấu thầu tập trung nhưng không lựa chọn được nhà thầu;

Căn cứ Công văn số 2118/SYT-KHTC ngày 04/10/2023 của Sở Y tế Hưng Yên về việc mua sắm vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm, sinh phẩm y tế không thuộc danh mục đấu thầu tập trung và các mặt hàng thuộc danh mục đấu thầu tập trung nhưng không lựa chọn được nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 291 /QĐ-TTYT ngày 13/11/2023 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm về việc phê duyệt tiêu chuẩn kỹ thuật gói thầu mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế năm 2023-2024 của Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm;

Để có căn cứ xây dựng dự toán cho gói thầu mua sắm vật tư y tế, sinh phẩm y tế năm 2023-2024, Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm kính mời các công ty thẩm định giá tham gia thẩm định giá gói thầu của đơn vị với danh mục như sau:

(Chi tiết các mặt hàng có phụ lục kèm theo)

Thời gian nhận công văn xin tham gia thẩm định giá: Từ ngày ra thông báo đến trước 15h00 ngày 04/11/2023.

+ Người liên hệ: Nguyễn Thị Kim Thanh

+ Số điện thoại: 0966369589

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Công thông tin điện tử (để đăng tải)
- Lưu: VT, D-TTB-VTTYT



Nguyễn Thị Tâm



DANH MỤC GÓI THẦU VẬT TƯ Y TẾ, SINH PHẨM Y TẾ

(Kèm theo Công văn số 157 /TTTT-DVTTYT ngày 29/11/2023 của Trung tâm Y tế huyện Văn Lâm)

TT	Tên vật tư y tế, sinh phẩm y tế	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Đơn vị tính	Số lượng
1	Băng chun 10cm x 4,5m	Nguyên liệu: dệt từ sợi cao su và sợi polyester. Màu trắng. Độ bền kéo đứt: 265N Độ giãn 100% sau khi căng 4 giờ: 7.6 Độ bền nén thùng: 433,2N. Kích thước: 10 cm x4.5m Đạt tiêu chuẩn ISO 13485	12 cuộn/ hộp	Cuộn	200
2	Băng cuộn	Cotton 100%, không có chất gây dị ứng, không có tinh bột và Dextrin, kích thước 10cm x 5m, 5cm x 5m. Đạt tiêu chuẩn Việt Nam	10 cuộn, 20 cuộn/gói	Cuộn	3.000
3	Găng tay cao su y tế đã tiệt trùng	Chiều dài 280mm ± 5. - Chiều rộng: số 6.5 (83mm ± 5), 7.0 (89mm ± 5), 7.5 (95mm ± 5), - Có phủ bột ngô biến tính chống dính - Chế tạo từ latex cao su tự nhiên, có màu trắng kem của cao su tự nhiên. - Tiêu chuẩn: TCVN 6344:2007 - Tiệt trùng bằng khí E.O.	Túi 1 đôi, 50 đôi/hộp	Đôi	5.000
4	Găng tay cao su y tế chưa tiệt trùng có bột	Được sản xuất từ cao su thiên nhiên. Dùng được cả hai tay, bề mặt ngón tay nhám, không tiệt trùng, bột phủ đạt tiêu chuẩn Dược điển Hoa Kỳ. Không lỗ thủng, không có điểm yếu đặc tính lý, hoá: chứng nhận tiêu chuẩn TCVN 6343-1:2007. kích cỡ:XS,S,M,L,XL. chiều rộng lòng bàn tay : XS: 75± 10mm; S:85±10mm; M 95±10mm; L : 110±10mm; XL≥110mm. Chiều dài: min 240mm. Độ dày tối thiểu: 0,10 mm. Độ dài kéo đứt trước /sau lão hoá : min 650%/ min 500% trọng lượng bột tối đa 10mg/dm. Tiêu chuẩn chất lượng : ISO 13485, TCVN 6343- 1:2007	Hộp 50 đôi	Đôi	120.000
5	Găng tay kiểm soát tử cung	Chế tạo từ latex cao su tự nhiên, có màu trắng kem của cao su tự nhiên.có phủ bột chống dính, dùng được cho cả tay phải tay trái, chưa tiệt trùng Chiều dài 500± 10mm TCVN6343-1:2007	30 đôi/hộp	Đôi	100
6	Ống nội khí quản 2 nòng các số	*Luru 29 ngày, 2 nòng riêng biệt, có bóng có cửa sổ. * Có lỗ cửa sổ phía trên bóng, có số 4; 6; 8(OD: 9.4-12.2mm; ID: 5.0-7.7mm, độ dài ống 65-81mm, đường kính bóng 20-27mm.	Túi 1 chiếc	Chiếc	20
7	Ca-nuyn mở khí quản các loại các cỡ	Ống thông đường thở được làm từ nhựa cứng PE, không có độc tố, và không gây kích ứng. Có các cỡ từ 40mm đến 120mm. Đầu canuyn có màu sắc khác nhau giúp phân biệt các cỡ. Được tiệt trùng bằng khí EO. Đạt TC ISO 13485	Túi 1 chiếc	Chiếc	20
8	Đầu côn trắng, xanh hoặc vàng	Làm bằng nhựa PP, không có màng lọc, đầu tip có khía hoặc không khía Đầu côn trắng: Thẻ tích tối đa 10ul (tương đương 0,01ml); Đầu côn vàng: thẻ tích tối đa 200ul (tương đương 0.2ml). Đầu côn xanh: Thẻ tích tối đa 1000ul (tương đương 1ml)	500 chiếc/túi	Chiếc	30.000



9	Đè lưỡi gỗ	Chế tạo từ gỗ tự nhiên được trich nhựa trước khi đưa vào sản xuất; đạt độ cứng (độ bền gãy) và độ láng đúng tiêu chuẩn. Đóng gói rời: mỗi sp/bao bì; 100 bao/hộp; Kích thước 150mmx20mmx2mm (+-10%)	100 chiếc/hộp	Chiếc	10.000
10	Mask thở khí dung các cỡ dùng một lần	Nguyên liệu thô: - Được làm từ nhựa PVC y tế, mềm, trong suốt, không gây kích ứng, không chứa DEHP mang đến sự an toàn và thoải mái tối đa cho bệnh nhân Ống oxy: - Dây dẫn chính có chiều dài 2m, dây không bị vặn xoắn - Thiết kế lumen hình sao để giảm thiểu nguy cơ chặm dứt luồng không khí khi nó bị gấp khúc - Có đầu nối trượt luer (thông thường) và đầu nối khóa luer (loại mới phổ biến), trong khi đầu nối khóa luer được thiết kế để kết nối chặt chẽ hơn với hệ thống cung cấp oxy trung tâm trong bệnh viện Mặt nạ: - Thiết kế tiện dụng tạo điều kiện che phủ đầy đủ và cho phép hít đủ thuốc khí dung - Kẹp mũi có thể điều chỉnh giúp vừa vặn thoải mái và tránh di chuyển không theo hướng, uốn mép tốt - Lỗ dày chống gây mép mặt nạ khi kéo dây thun Bầu đựng thuốc (Bầu khí dung) - Được tạo từ 2ml → 6ml Dây đeo đàn hồi: - Độ đàn hồi tốt, không bị vặn xoắn, cho phép dài hơn hoặc ngắn hơn để cố định đầu bệnh nhân khác nhau - Có dây buộc để tránh bị tuột khỏi mặt nạ Tiệt trùng bằng khí EO	1 cái/túi	Cái	1.500
11	Ống chống đông EDTA có nút cao su	Ống nghiệm EDTA 2ml nắp cao su, mous thấp. Tiêu chuẩn ISO 13485	100 cái/hộp	Cái	10.000
12	Ống chống đông EDTA có nút nhựa	Ống nghiệm nhựa PP. Kích thước 13x75mm. - Dùng để tách huyết tương làm xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm Hbaltc...) - Hóa chất bên trong là Ethylenediaminetetra Acid Dipotassium (EDTA K2) - Nắp nhựa. - Ống nghiệm được đóng trên đế mous cao hoặc đế mous thấp.	100 cái/hộp	chiếc	10.000
13	Ống nghiệm Heparin	Ống nghiệm Heparin (Lithium)	100 cái/	Chiếc	40.000
14	Gel siêu âm (can 5 lít)	Phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, không gây bỏng quần áo, không gây hại đầu dò, không gây mẫn cảm hoặc rất da. Can 5 lít	5lít/can	Can	10
15	Miếng dán máy điện xung các cỡ	Miếng dán máy điện xung (loại 4.5x6cm và loại 5.5x9cm) dùng trong y tế. Thích hợp máy vật lý trị liệu	6 miếng/túi	Miếng	300
16	Miếng dán máy điện xung (5.5x9cm)	Miếng dán máy điện xung loại 5.5x9cm dùng trong y tế. Thích hợp máy vật lý trị liệu	6 miếng/túi	Miếng	200
17	Cốc đựng bệnh phẩm (Bịch 100 chiếc)	Cốc có nắp và thân dày vừa phải, có khả năng chịu lực tốt. Nắp có thiết kế lưới gá nhằm chống rò rỉ, có nhãn để ghi thông tin. Được sử dụng trong các phòng xét nghiệm của bệnh viện, phòng khám đa khoa	100 chiếc/bịch	Chiếc	1.000
18	Giấy in điện tim 03 cần 6,3cm hoặc 8cm	Giấy in tương thích với máy điện tim 3 cần, kích thước 6,3cm.	10 cuộn/túi	Cuộn	300
19	Giấy in siêu âm đen trắng	Giấy in siêu âm 110mm x 20m	10	Cuộn	100

20	Giấy in màu máy nội soi tai mũi họng	Giấy in ảnh nội soi tai mũi họng. Kích thước: 210x297mm (khổ A4)	20 tờ/ xấp	Tờ	2.000
21	Lam kính	Đảm bảo độ trong suốt, không trầy xước, đạt tiêu chuẩn ISO 13485. Hộp 72 lam	72 cái/hộp	hộp	20
22	Phin lọc khí đo chức năng hô hấp tương thích với máy Chest-HI	Filter lọc khuẩn mỏng nhẹ, màng lọc khuẩn màu trắng được dệt từ chất liệu lọc khuẩn. Khả năng lọc tới 99,99%. Đạt TC ISO 13485. Tương thích với máy Chest-HI	Túi 1 chiếc	Chiếc	500
23	Test thử phát hiện sớm HIV (Kháng nguyên, kháng thể)	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hiện tất cả các type kháng thể (IgG, IgM, IgA) đặc hiệu với virus HIV-1 gồm type phụ O và HIV-2 và phân biệt trong mẫu huyết thanh, huyết tương và máu toàn phần. - Độ nhạy: 100%; Độ đặc hiệu: 99.8%. - 1 test thử bao gồm: Phức hợp vàng: Kháng nguyên HIV-1 gp41, p24, HIV-2 gp36 tái tổ hợp – chất keo vàng (1,0 ± 0,2 µg); Vạch thử 1: Kháng nguyên HIV -1 tái tổ hợp (gp41, p24) (0,625 ± 0,125 µg); Vạch thử 2: Kháng nguyên HIV -2 tái tổ hợp (gp36) (0,5±0,1µg); Vạch chứng: Huyết thanh dê có kháng thể HIV (0,75 ± 0,15 µg). - Thời gian trả kết quả: 10 – 20 phút - Thẻ tích mẫu sử dụng: huyết thanh/huyết tương: 10 uL; máu toàn phần: 20uL - Nhiệt độ bảo quản: 1 – 30 °C - Không có phản ứng chéo với các mẫu thẩm tách máu, mẫu rối loạn đông máu, mẫu chứa yếu tố dạng thấp, mẫu dương tính với kháng thể kháng HCV và mẫu máu phụ nữ mang thai. - Được ban hành trong Hướng dẫn Quản Lý, Điều trị và chăm sóc HIV/AIDS của BHYT hiện hành. - Được đánh giá bởi WHO, USAID, được ban hành trong Khuyến cáo phương cách xét nghiệm chẩn đoán HIV quốc gia năm 2020 của Viện vệ sinh dịch tễ trung ương. 	Hộp 100 test	Test	200
24	Test viêm gan E	<p>Xét nghiệm phát hiện kháng thể IgM kháng Hepatitis E Virus</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mẫu phẩm: Huyết thanh, huyết tương - Độ nhạy: 100 % ; Độ đặc hiệu: 99.49 % <p>Thành phần Kit thử:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kháng nguyên HEV tái tổ hợp (HEV recombinant antigen): 15 µg/ml - Avidin: 15µg/ml; - Kháng thể kháng chuỗi V-IgM người (Anti-human IgM µ-chain antibody): 2.5 mg/ml; 	30 Test/hộp	Test	200
25	Bộ nhuộm lao	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Ziehl Neelsen tìm trực khuẩn kháng acid. Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbon Fuchsin, Alcohol acid và Methylen	Bộ 3 chai 250ml	Bộ	15
26	Dầu soi kính hiển vi	Dầu soi kính là loại dầu trong suốt có chiết suất cao, có tác dụng làm giảm đáng kể sự tán xạ ánh sáng, làm tăng độ phân giải của hình ảnh; Thể tích: 500ml	Chai 500ml	Chai	1



Cộng khoản : 26 khoản

